

Số: /KH-UBND

Biên Hòa, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn thành phố Biên Hòa

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030;

Theo đề xuất của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 230/PTNMT-MT ngày 17/01/2024, UBND thành phố Biên Hòa xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn thành phố Biên Hòa, như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình liên quan đến chất thải

Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là đô thị loại I theo Quyết định số 2488/QĐ-TTg ngày 30/12/2015. Thành phố Biên Hòa có 30 đơn vị hành chính phường, xã (gồm 29 phường và 01 xã), dân số khoảng 1.084.091 người. Toàn thành phố có 06 khu công nghiệp và 02 cụm công nghiệp... đã và đang thu hút rất nhiều các nhà đầu tư trong và ngoài nước với các nhu cầu đầu tư phát triển đô thị, công nghiệp và dịch vụ... Đi đôi với tốc độ phát triển nhanh là vấn đề về ô nhiễm môi trường cũng ngày càng diễn biến phức tạp. Đặc biệt, công tác thu gom và xử lý rác thải và các vấn đề ô nhiễm môi trường phát sinh từ quá trình thi công các dự án ngày càng đặt ra nhiều thách thức, cần phải có giải pháp, lộ trình cụ thể để thực hiện và kiểm soát hiệu quả.

Về chất thải rắn sinh hoạt: Tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt đô thị phát sinh: Tỷ lệ phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trung bình theo đầu người khu vực đô thị là: 0,67 kg/người/ngày, khối lượng phát sinh khoảng 700-800 tấn/ngày.

Về chất thải rắn công nghiệp thông thường: Các loại chất thải rắn công nghiệp không thông thường được các đơn vị (Công ty CP môi trường Sonadezi thu gom, Công ty CP Dịch vụ Sonadezi, Công ty Tài Tiến, Công ty Thanh Tùng 2) và các đơn vị khác vận chuyển, xử lý tại các khu xử lý trong và ngoài tỉnh.

Về chất thải nguy hại: Được các đơn vị thu gom, phân loại lưu giữ và hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.

Về xử lý chất thải rắn: Thành phố Biên Hòa không quy hoạch khu xử lý chất thải rắn (bãi rác Trảng Dài đã ngưng hoạt động và tiếp nhận rác thải sinh hoạt từ tháng 3/2016). Hiện rác thải sinh hoạt trên địa bàn được vận chuyển về

khu xử lý Quang Trung, huyện Thống Nhất của Công ty CP Dịch vụ Sonadezi và khu xử lý Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu của Công ty CP Môi trường Sonadezi để xử lý thành phân compost, tỷ lệ chôn lấp dưới 15%.

2. Tính chất, quy mô đặc điểm của các cơ sở trên địa bàn thành phố

Trên địa bàn thành phố Biên Hòa hiện chỉ còn 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nằm ngoài khu, cụm công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ là cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm do Công ty TNHH Thực phẩm Ngọc Việt Long Bình làm chủ đầu tư tại phường Long Bình.

Ngoài ra, trên kết quả khảo sát, thu thập thông tin, hiện có 57 cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nằm trong khu, cụm công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, các doanh nghiệp/cơ sở theo 17 loại hình có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường như sau:

Mã nhóm ngành	Loại hình sản xuất, kinh doanh (theo Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	Số lượng cơ sở					
		KCN Amata	KCN Loteco	KCN Agtex Long Bình	KCN Biên Hòa 1	KCN Biên Hòa 2	KCN Tam Phước
1	Sản xuất thủy tinh (trừ loại hình sử dụng nhiên liệu khí, dầu DO)				01		
2	Sản xuất gang, thép, luyện kim (trừ cán, kéo, đúc từ phôi nguyên liệu)					03	
3	Sản xuất bột giấy, sản xuất giấy từ nguyên liệu tái chế hoặc từ sinh khối				01		
4	Sản xuất hóa chất vô cơ cơ bản, phân bón hóa học, hóa chất bảo vệ thực vật	04	03		03		
5	Sản xuất vải, sợi, dệt may (có công đoạn nhuộm, giặt mài hoặc nấu sợi)	02	05				
6	Sản xuất da (có công đoạn thuộc da); thuộc da						
7	Khai thác dầu thô, khí đốt tự nhiên; Lọc, hóa dầu						

Mã nhóm ngành	Loại hình sản xuất, kinh doanh (theo Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	Số lượng cơ sở					
		KCN Amata	KCN Loteco	KCN Agtex Long Bình	KCN Biên Hòa 1	KCN Biên Hòa 2	KCN Tam Phước
8	Nhiệt điện than						
9	Tái chế, xử lý CTRSH, CTRCNTT; tái chế, xử lý CTNH; phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất				01		01
10	Mạ có công đoạn làm sạch bề mặt kim loại bằng hóa chất	05					03
11	Sản xuất pin, ắc quy				01		
12	Sản xuất xi măng				02		
13	Chế biến mũ cao su						
14	Sản xuất tinh bột sắn, bột ngọt; Sản xuất bia, nước giải khát có gas						
15	Sản xuất đường từ mía						
16	Chế biến thủy, hải sản; Giết mổ gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp; Chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp	01	01				
17	Sản xuất linh kiện, thiết bị điện, điện tử	03	03			14	

3. Thực trạng lực lượng, phương tiện ứng phó chất thải

- Thực trạng lực lượng huy động tham gia ứng phó với sự cố chất thải trên địa bàn thành phố gồm:

- + Lực lượng cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Quân sự Biên Hòa, Dân quân tự vệ Ban Chỉ huy Quân sự các phường, xã;
- + Lực lượng Công an thành phố Biên Hòa, Công an phường, xã, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ thành phố Biên Hòa;
- + Lực lượng cán bộ, nhân viên y tế cấp thành phố, phường, xã;
- + Lực lượng các phòng, ban chuyên môn thành phố;

- + Lực lượng UBND các phường, xã;
- + Lực lượng cán bộ, chiến sĩ quân đội đóng quân trên địa bàn thành phố.
- Phương tiện ứng phó sự cố chất thải: Được phân bổ, huy động phù hợp theo chức năng, đặc điểm tình hình của các cơ quan, đơn vị của thành phố.

4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao

Tại các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố Biên Hòa: Khu Công nghiệp Amata, Loteco, Agtex Long Bình thuộc phường Long Bình; Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa 2 thuộc phường An Bình và phường Long Bình Tân; Khu Công nghiệp Tam Phước tại phường Tam Phước.

5. Kết luận

Được sự chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn kịp thời của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ngành liên quan, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các phòng, ban chuyên môn, thành phố Biên Hòa đã thực hiện quản lý tốt nguồn chất thải phát sinh ở mức độ cao, kết quả trong năm 2023, cụ thể:

- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn đến nay đạt 100%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết Tỉnh ủy và Thành ủy giao năm 2023 là 100%. Trong đó, khối lượng xử lý rác thành mùn compost tại 02 khu xử lý Quang Trung và Vĩnh Tân (đảm bảo tỷ lệ chôn lấp đạt dưới 15% đạt chỉ tiêu Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 10/01/2020 của Tỉnh ủy giao là không quá 15%.

- Tỷ lệ các hộ dân thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn đạt 55,37%; tỷ lệ các cơ quan, đơn vị, trường học, trung tâm thương mại, chợ truyền thống, các cơ sở sản xuất kinh doanh... trên địa bàn thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đạt 100%.

- Các loại chất thải rắn công nghiệp không thông thường được thu gom và xử lý chất thải công nghiệp không nguy hại đạt 100% (bình quân khoảng 450 tấn/ngày), đạt so với chỉ tiêu Nghị quyết của Thành ủy giao năm 2023.

- Khối lượng chất thải nguy hại tại các cơ sở, doanh nghiệp được chủ cơ sở, doanh nghiệp hợp đồng với các đơn vị có chức năng thu gom và xử lý.

II. TỔ CHỨC, LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”

2. Nguyên tắc ứng phó

- Tích cực phòng ngừa, chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các nguồn lực, các phương án hợp đồng để sẵn sàng ứng phó khi có sự cố chất thải.

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin sự cố chất thải, ưu tiên bảo đảm thông tin cho hoạt động ứng phó, báo cáo kịp thời đến cơ quan có thẩm quyền khi vượt khả năng ứng phó.

- Ứng phó sự cố chất thải được thực hiện theo phương châm “Bôn tại chỗ” và “Ba sẵn sàng” quy định tại pháp luật phòng, chống thiên tai; phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động chuẩn bị và ứng phó với sự cố.

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp và hợp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó với sự cố chất thải.

- Tổ chức, cá nhân gây sự cố chất thải chịu trách nhiệm chi trả chi phí tổ chức ứng phó sự cố, cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác do sự cố gây ra theo quy định của pháp luật.

3. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả

3.1. Biện pháp phòng ngừa:

- Xây dựng lực lượng chuyên trách, lực lượng kiêm nhiệm, tăng cường phối hợp đào tạo, tập huấn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm về dự báo, cảnh báo, ứng phó, khắc phục sự cố chất thải. Đầu tư mua sắm trang, thiết bị, vật tư để nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó cho các lực lượng của địa phương.

- Nâng cao năng lực cảnh báo, thông báo, báo động sự cố tại địa phương. Tăng cường kiểm tra, đề xuất xử lý nghiêm các Khu công nghiệp, chế xuất, nhà máy, làng nghề,...vi phạm quy định về quản lý, xử lý chất thải.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, hợp đồng giữa các lực lượng trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố chất thải.

3.2. Biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả:

- Xác định và đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố môi trường trên địa bàn; các kịch bản ứng phó với từng loại sự cố có thể xảy ra nguy hại cho con người, môi trường trên địa bàn quản lý.

- Sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ ngăn chặn, hạn chế chất thải phát tán ra môi trường (như: sử dụng bao cát, vật liệu có sẵn tại chỗ kịp thời triển khai đắp bờ, đào rãnh ngăn chặn..., không cho chất thải, chất lỏng phát tán ra môi trường; sử dụng phương tiện chuyên dụng, hệ thống bơm để thu chất thải về bể chứa, hồ chứa,...).

- Hợp đồng đơn vị có chức năng hỗ trợ xử lý chất thải, khí thải ngăn chặn, dừng phát thải ra môi trường.

- Thường xuyên, kiểm tra tình hình thu gom, xử lý chất thải trên địa bàn thành phố kịp thời xác định khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường để có biện pháp xử lý.

4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng quan sát, giám sát, tiếp nhận thông tin và cảnh báo, thông báo, báo động: Các cơ sở, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn thành phố.

- Lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả:

+ Lực lượng sơ tán người, tài sản đến nơi an toàn: Công an thành phố Biên Hòa phối hợp UBND các phường, xã.

+ Lực lượng ứng phó tại chỗ: Ban Chỉ đạo Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp phường, xã, Các thành viên Ban Chỉ đạo Phòng, chống thiên tai, chữa cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn cấp thành phố phụ trách các địa phương, trường hợp phát tán chất thải, sử dụng các thiết bị chuyên dụng để thu gom và liên hệ đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý theo quy định.

+ Lực lượng tăng cường, phối hợp: Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, Ban Chỉ huy Quân sự, Đội Phòng cháy chữa cháy của các cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố,...

+ Lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự khu vực sự cố: Công an thành phố và Công an các phường, xã.

+ Lực lượng bảo đảm hậu cần, y tế: Trung tâm Y tế Biên Hòa, Trạm Y tế các phường, xã và các Bệnh viện Đa khoa khu vực Biên Hòa.

III. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG VÀ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Dự kiến tình huống

- Trường hợp 1: Sự cố chất thải nằm trong khả năng ứng phó của cơ sở

Bước 1: Người phát hiện sự cố ngay lập tức báo cho chủ cơ sở hoặc người đại diện của cơ sở.

Bước 2: Chủ cơ sở phải bố trí nhân lực, vật lực, phương tiện và chỉ đạo lực lượng ứng phó tại chỗ thực hiện ngay các biện pháp khắc phục sự cố, đảm bảo hạn chế tối đa thiệt hại về người, tài sản và môi trường; tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Trường hợp 2: Sự cố chất thải vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở:

Bước 1: Chủ cơ sở phải thông báo ngay, đồng thời cung cấp chi tiết các thông tin liên quan đến sự cố cho UBND cấp phường, xã (nơi xảy ra sự cố), UBND thành phố Biên Hòa, Ban Quản lý Dịch vụ công ích (đối với cơ sở nằm trong cụm công nghiệp), Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Công ty kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp (đối với cơ sở nằm trong khu công nghiệp), Phòng Tài nguyên và Môi trường.

Bước 2: Khi tiếp nhận thông tin thì cơ quan nêu trên tiếp nhận và xác nhận thông tin về sự cố chất thải, cử đoàn công tác xuống ngay hiện trường, làm công tác tham mưu, tư vấn về chuyên môn để giảm thiểu các thiệt hại về người, tài sản và môi trường do sự cố gây ra.

Bước 3: Trưởng Ban Chỉ huy ứng phó sự cố chất thải có trách nhiệm tổ chức việc xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại hiện trường; phân công giao trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy; điều động lực lượng tham gia ứng phó; tổng hợp đánh giá tình hình báo cáo cấp trên theo quy định.

- Trường hợp 3: Sự cố môi trường vượt quá khả năng ứng phó của thành phố: Chủ tịch UBND thành phố báo cáo khẩn cấp UBND tỉnh để đề nghị hỗ trợ.

2. Biện pháp xử lý

Khi nhận được thông tin về sự cố, Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo lực lượng, phương tiện tại chỗ tổ chức ứng phó thành các bước sau:

Bước 1. Tiếp nhận thông tin, đánh giá, kết luận tình hình, xác định phương án ứng phó.

Bước 2. Vận hành cơ chế.

Bước 3. Thiết lập Sở Chỉ huy.

Bước 4. Tổ chức ứng phó sự cố:

- + Lực lượng quan sát, giám sát, tiếp nhận thông tin và cảnh báo, thông báo, báo động: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế.
- + Lực lượng sơ tán phương tiện và người dân ra khỏi khu vực sự cố: Sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ, gồm: Ban Chỉ huy Quân sự Biên Hòa, Công an thành phố Biên Hòa, UBND phường/xã, Nhân dân địa phương.
- + Lực lượng ứng phó tại chỗ: Sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ, gồm: Ban Chỉ huy Quân sự Biên Hòa, Công an thành phố Biên Hòa, các cơ quan, ban, ngành liên quan, địa phương.
- + Lực lượng tăng cường, phối hợp: Lực lượng nêu trên, các cơ quan, đơn vị đóng quân trên địa bàn thành phố.
- + Lực lượng khắc phục hậu quả: Sử dụng lực lượng, phương tiện của lực lượng vũ trang (công an, quân đội) và các đoàn thể, Nhân dân nơi xảy ra sự cố.
- + Lực lượng bảo đảm an ninh, an toàn khu vực sự cố: Sử dụng lực lượng Công an thành phố chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của địa phương.
- + Lực lượng bảo đảm hậu cần, y tế: Phòng Kinh tế, Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế, các lực lượng thực hiện nhiệm vụ ứng phó.

IV. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Nhiệm vụ chung

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường.
- Tổ chức tốt công tác cấp thủ tục môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo đúng thẩm quyền.
- Tổ chức kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo đúng thẩm quyền, kịp thời phát hiện xử lý các trường hợp vi phạm về môi trường theo quy định.
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị về lĩnh vực bảo vệ môi trường.
- Tăng cường công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn thành phố.
- Tăng cường công tác phòng ngừa ô nhiễm môi trường và xử lý ô nhiễm (nếu có).
- Khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường (nếu có).

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Ban Chỉ đạo Phòng, chống thiên tai, chữa cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn thành phố Biên Hòa:

Thực hiện nhiệm vụ được quy định tại khoản 4 Điều 28 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa.

2.2. Ban Chỉ huy Quân sự Biên Hòa:

- Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng đề ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai theo phương châm bốn tại chỗ.

- Thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả trong công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; kiểm tra và xây dựng kế hoạch ứng cứu tại các khu vực xung yếu (cửa sông, vùng hồ chứa, ven sông, vùng trũng thấp...). Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, chi viện cho các phường, xã ngay khi có yêu cầu.

- Trực tiếp chỉ huy, điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, điều hành phối hợp hoạt động của các lực lượng vũ trang và các đơn vị chuyên trách, bán chuyên trách tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố Biên Hòa phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn thành phố.

2.3. Công an thành phố Biên Hòa:

- Triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của người dân, Nhà nước và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng để trộm cắp, cướp giật.

- Chỉ đạo Đội Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn thành phố phối hợp lực lượng Quân đội thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức ứng phó cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp và dân cư. Tổ chức tập huấn phòng cháy chữa cháy - cứu hộ cứu nạn hằng năm cho các doanh nghiệp, các cơ quan.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Khi nhận được tin báo và tài liệu có liên quan đến tội phạm vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường do UBND thành phố và các ngành, địa phương chuyển đến, phải kịp thời triển khai các biện pháp nghiệp vụ và xử lý theo quy định của pháp luật. Thông báo kết quả xử lý các vụ việc có dấu hiệu tội phạm về môi trường đến Phòng Tài nguyên và Môi trường để theo dõi.

2.4. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Là cơ quan đầu mối, tham mưu UBND thành phố triển khai các giải pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố, khắc phục sự cố chất thải thuộc thẩm quyền.

- Phối hợp cùng các ngành, địa phương liên quan theo dõi, kiểm tra tại các khu vực, cơ sở, doanh nghiệp nhắc nhở thường xuyên thực hiện tốt công tác vận hành, không gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tạo sự phản ứng, bức xúc trong Nhân dân.

- Tiếp nhận, tổ chức thẩm định, trình UBND thành phố Biên Hòa phê duyệt Giấy phép môi trường đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt. Tham gia Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường do Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh tổ chức thẩm định. Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các

Khu công nghiệp tỉnh kiểm tra thực tế việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án do UBND tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh cấp phép.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý, khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường trên địa bàn theo thẩm quyền, cụ thể: Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, đánh giá và công bố hiện trạng môi trường sau khi đã được khắc phục; tham mưu áp dụng các hình thức cưỡng chế, bắt buộc các tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường thực hiện biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường theo quy định. Hướng dẫn tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả và phục hồi môi trường.

- Định kỳ hàng năm, chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố Biên Hòa ban hành và triển khai kế hoạch kiểm tra tình hình chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố thuộc thẩm quyền quản lý. Lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính các trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm hình sự hoặc cá nhân, tổ chức vi phạm cố tình không hợp tác, báo cáo UBND thành phố chỉ đạo kịp thời. Trường hợp vi phạm vượt quá thẩm quyền, kịp thời tham mưu báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để xử lý theo thẩm quyền. Hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác kiểm tra và xử lý vi phạm lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền cấp phường, xã. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo UBND thành phố Biên Hòa, Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Thực hiện công tác phòng ngừa ô nhiễm và bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố; có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh môi trường.

- Chủ trì, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND thành phố Biên Hòa định kỳ hàng năm và đột xuất.

2.5. Phòng Kinh tế:

- Tham mưu UBND thành phố Biên Hòa triển khai thực hiện quy định tại Điều 30 Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan lập kế hoạch kiểm tra các cơ sở kinh doanh hóa chất theo thẩm quyền, kịp thời phát hiện xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực hóa chất.

- Phối hợp Sở Công Thương thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh hóa chất, LPG.

2.6. Phòng Quản lý đô thị:

- Kiểm tra, đề xuất và xử lý kịp thời hệ thống thoát nước dọc trên toàn tuyến quốc lộ, các đoạn đường, cầu cống có thể bị lũ lụt gây ách tắc giao thông.

- Phối hợp các địa phương, đơn vị kiểm tra bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông ở khu vực xảy ra thiên tai.

- Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với tình huống siêu bão, lũ xảy ra.

2.7. Phòng Y tế:

- Phòng Y tế phối hợp với Trung tâm Y tế Biên Hòa xây dựng kế hoạch và chỉ đạo điều phối cán bộ, nhân viên, phương tiện, dụng cụ, thuốc,... phục vụ kịp thời công tác cấp cứu, khám chữa bệnh cho nạn nhân. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố theo nội dung Kế hoạch.

- Chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả để bảo vệ môi trường sau sự cố, góp phần tích cực vào việc phục hồi sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

2.8. Phòng Văn hóa và Thông tin:

Chủ trì, phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao tổ chức biên tập và phát sóng các bản tin tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, chế tài xử lý trong trường hợp vi phạm, thông tin về sự cố chất thải... trên hệ thống đài truyền thanh thành phố và tiếp âm trên đài các phường, xã, Trang thông tin điện tử thành phố.

2.9. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Hướng dẫn các đơn vị, địa phương sử dụng nguồn kinh phí và quyết toán kinh phí trong quá trình triển khai kế hoạch theo quy định.

2.10. UBND các phường, xã:

- Kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh có quy mô hộ gia đình trên địa bàn quản lý. Phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường hoặc báo cáo UBND thành phố Biên Hòa trong trường hợp vượt thẩm quyền xử lý. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12), lập danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có phát sinh chất thải (ngoài các trường hợp có quy mô hộ gia đình) gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, lập kế hoạch kiểm tra. Trường hợp UBND phường, xã không báo cáo danh sách hoặc báo cáo không đầy đủ, để các cơ sở ngoài danh sách gây ô nhiễm môi trường hoặc dẫn đến khiếu nại, phản ánh của người dân, phát sinh sự cố chất thải, UBND cấp phường, xã phải chịu trách nhiệm trước UBND thành phố Biên Hòa.

- Phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý. Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn mà không xử lý hoặc không báo cáo kịp thời.

- Tiếp nhận các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn phường, xã quản lý. Tổ chức hòa giải tranh chấp môi trường theo thẩm quyền.

- Xử lý các vấn đề ô nhiễm môi trường, giữ gìn vệ sinh môi trường trên địa bàn phường, xã quản lý.

- Theo dõi, giám sát và báo cáo UBND thành phố Biên Hòa kết quả khắc phục của tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, nắm bắt thông tin các khu vực có nguy cơ cao xảy ra sự cố chất thải để kịp thời phát hiện báo cáo UBND thành phố Biên Hòa kiến nghị xử lý khi xảy ra sự cố.

2.11. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

- Chủ dự án đầu tư, cơ sở có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải cấp cơ sở phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường (theo mục 1 Điều 109 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ).

- Đầu tư mua sắm trang, thiết bị, vật tư và chuẩn bị lực lượng phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở, thực hiện chế độ kiểm tra thường xuyên, áp dụng phương án, biện pháp quản lý, kỹ thuật nhằm loại trừ, giảm thiểu nguy cơ xảy ra sự cố.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, huấn luyện và diễn tập ứng phó sự cố chất thải và đầu tư trang thiết bị bảo đảm sẵn sàng ứng phó sự cố chất thải.

V. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Ban Chỉ huy ứng phó sự cố chất thải của thành phố Biên Hòa

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lãnh đạo UBND thành phố Biên Hòa	Phó Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa - Trưởng ban
2	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường	Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường - Phó Trưởng ban thường trực
3	Lãnh đạo Phòng Kinh tế	Phó Trưởng Phòng Kinh tế - Phó Trưởng ban
4	Lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự Biên Hòa	Phó Chỉ huy Trưởng BCH Quân sự Biên Hòa - Phó Trưởng ban
5	Lãnh đạo Công an thành phố Biên Hòa	Phó Trưởng Công an thành phố - Phó Trưởng ban
6	Lãnh đạo Phòng Quản lý đô thị	Thành viên
7	Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch	Thành viên
8	Lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin	Thành viên
9	Lãnh đạo Phòng Y tế	Thành viên

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố chất thải

Công tác bảo quản, bảo dưỡng, kiểm kê các phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố môi trường được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Biên Hòa thực hiện nghiêm túc.

VI. TỔ CHỨC CHỈ HUY

1. Sở Chỉ huy thường xuyên

- Địa điểm: Trụ sở UBND thành phố Biên Hòa.
- Thành phần: Phó Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa - Trưởng ban.
- Nhiệm vụ: Chỉ đạo chung, chỉ huy công tác ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn thành phố.

2. Sở Chỉ huy tại hiện trường

- Địa điểm: Tại hiện trường nơi xảy ra sự cố.
- Thành phần: Phó Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường - Phó Trưởng ban Thường trực.
- Nhiệm vụ: Theo dõi, chỉ huy khắc phục, ứng phó với sự cố chất thải tại hiện trường.

Trên đây là Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn thành phố Biên Hòa. Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND 30 phường, xã theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị chủ động phối hợp triển khai thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đề ra.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai (thay báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai;
- Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai;
- Thường trực Thành ủy (thay báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT/UBND TP;
- Chánh, các PVP/HĐND và UBND TP;
- Các phòng, ban chuyên môn TP;
- Công an TP;
- BCH Quân sự Biên Hòa;
- Ban Quản lý Dịch vụ công ích;
- Trung tâm Y tế Biên Hòa;
- UBND 30 phường, xã;
- Lưu: VT, KTNS (Hồng).

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Thanh